

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 1: “TẾT NGUYÊN ĐÁN”

(Từ ngày: 20/01 đến 24/01/2025)

Người thực hiện: Nguyễn Thị Tuyền

* Thứ hai, ngày 20 tháng 1 năm 2025

Hoạt động học: VĐ: Chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật"

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật
- Trẻ có kỹ năng chạy
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Chướng ngại vật, đường kẻ chạy

III. Tiến hành

1.HĐ1: Khởi động

- Cho trẻ đi khởi động theo đội hình vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân. (kết hợp các kiểu đi: đi thường, đi nhanh, đi kiễng gót, đi khom lưng, chạy: Chạy nhanh, chạy chậm, theo nhạc) sau đó đứng thành 2 hàng ngang.

2.HĐ2. Trọng động:

a. Bài tập PTC:(Tập 2l- 8n)

- Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao
- Bụng: Quay người sang bên
- Chân: Bước khuyu một chân về phía trước chân sau thẳng
- Bật: Tách khếp chân
- ĐTNM: Chân

b. VĐCB: “Chạy vượt qua 2-3 chướng ngại vật”

- Cô đưa trướng ngại vật hỏi trẻ cách vđ và cô thống nhất lại vận động
- Gọi một trẻ giỏi lên làm , cô và trẻ cùng nhận xét
- Lần 1: Cô làm mẫu cho trẻ xem và cho trẻ lên thực hiện cùng cô.
- Lần 2: Cô vừa làm mẫu vừa giải thích động tác.
- TTCB : Cô đứng trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lện 2 tiếng xác xô cô chạy về phía trước nhảy qua các trướng ngại vật , chạy hết đường chạy sau đó đi về đứng cuối hàng.
- Cho cả lớp lần lượt thực hiện.
- (Khi trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai, khuyến khích trẻ tập).

- Củng cố: Cho trẻ nhắc lại tên vận động.

c. Trò chơi vận động: “ kéo co”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, giới thiệu cách chơi.

- Cách chơi: Chia các thành viên tham gia thành 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội thường chọn thành viên có sức khỏe tốt để đứng ở vị trí đầu , mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của ban tổ chức thì các thành viên tham gia tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình. Nếu đội nào dẫm vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.

3.HĐ3. Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp học

IV. Đánh giá cuối ngày

***Thứ ba, ngày 21 tháng 1 năm 2025**

Hoạt động học: “Ngày tết quê em”

Lĩnh vực: TCKNXH

I. Mục đích – yêu cầu

- Cháu biết ý nghĩa của ngày tết Nguyên Đán, cảm nhận được vẻ đẹp của không gian mùa xuân. Biết những bài hát có nội dung về mùa xuân, ngày tết Nguyên Đán. Biết lựa chọn thực phẩm trong ngày tết, lựa chọn nguyên vật liệu trang trí cây mai.

- Trẻ thực hiện tốt các kỹ năng vận động theo nhạc qua múa hát, bộc lộ năng khiếu âm nhạc, mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động tập thể. Biết chơi đúng cách chơi và luật chơi, có kỹ năng khéo léo khi tạo ra sản phẩm, kỹ năng trang trí bàn tiệc, cây mai ngày tết.

- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động của lễ hội. Biết chúc tết ông bà, cha mẹ và biết nhận bao lì xì bằng 2 tay.

II. Chuẩn bị:

- Máy tính, sân khấu trang trí ngày tết

- Nhạc các bài hát về mùa xuân, ngày tết.
- Một số vật dụng bàn tiệc tất niên, cây mai, vật dụng làm bánh kẹo.

III. Tiến hành

1.HĐ1: Cảm nhận mùa xuân và tết Nguyên Đán.

- Cô và trẻ vận động bài hát “ Mùa xuân của em ”.
- + Các con ơi! Trong bài hát khi mùa xuân về thì mang theo những niềm vui gì?
- + Chúng mình thấy thời tiết mùa xuân như thế nào?
- + Vậy mùa xuân thì có những loại hoa nào khoe sắc rực rỡ?
- + Khi mùa xuân về thì có lễ hội gì?
- + Ngày Tết Nguyên Đán còn gọi là ngày gì? Khi tết đến chúng ta cảm thấy như thế nào?
- + Tết Nguyên Đán năm nay là năm gì?
- Cho cháu xem đoạn video clip về ngày tết.
- Đoạn video clip này gọi cho các con nhớ tới điều gì ? Chúng mình cảm thấy thế nào khi xem xong đoạn video?
- Cô khái quát: Khi mùa xuân đến thì cây cối đâm chồi nảy lộc, muôn hoa khoe sắc, tết đến mọi người sum vầy bên nhau để chúc nhau những lời chúc tốt đẹp đầu năm.Trong dân gian ta có 12 con giáp tượng trưng cho mỗi năm là 1 con giáp và tết Nguyên Đán năm nay là năm Ất Tỵ có nghĩa là năm của con rắn.
- Cô giới thiệu chương trình văn nghệ: “Bé vui đón tết”.

2. HĐ 2: Biểu diễn văn nghệ.

- Cô giới thiệu đội biểu diễn
- Trẻ lên biểu diễn những bài văn nghệ về Tết và mùa xuân
- Bài hát: Tết đến rồi, Bánh chưng xanh , Về năm mới, Ngày tết quê em, Súc xắc súc xẻ, Tết đến rồi
- Cho trẻ biểu diễn theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân.

3. HĐ 3: “Đi chợ xuân”.

- Cô giới thiệu chợ tết và cho trẻ đi chợ mua sắm để đón tết.
- Chúng ta có 3 đội chơi mang tên Hoa mai, Hoa đào và Hoa cúc.
- + Hoa mai: Mua sản phẩm trang trí cây mai.
- + Hoa đào: Mua sản phẩm làm bánh, kẹo.
- + Hoa cúc: Mua sản phẩm bày bàn tiệc tất niên.

Đường đi đến chợ xuân có rất nhiều hoa, các con phải đi cẩn thận và không được giẫm lên hoa, sau khi mua xong các con sẽ chạy thật nhanh về đội của mình để sản phẩm vào giỏ.Khi tiếng nhạc kết thúc, đội nào sắm được nhiều sản phẩm nhất, đội đó sẽ chiến thắng.

- Cô cho 3 đội thi đua kết hợp mở nhạc.
- Cô nhận xét cháu chơi.

4. HĐ 4: “Bé vui đón tết”.

- Các con đã đi chợ và sắm rất nhiều sản phẩm để đón tết rồi, tiếp tục các con sẽ cùng nhau trang hoàng nhà cửa để chuẩn bị đón tết nào!
- + Hoa mai: Trang trí cây mai.
- + Hoa đào: Làm bánh, kẹo.
- + Hoa cúc: Bày bàn tiệc tất niên.
- Khi nghe tiếng pháo hoa nổ, chúng ta sẽ quây quần bên bàn tất niên hát múa chúc nhau bài hát « Happy new year ». Các con về nhà nhớ chúc những lời chúc tốt đẹp đến ông, bà, cha, mẹ, anh ,chị và những người thân nhé! Cô nghĩ là mọi người sẽ rất vui khi nhận được những lời chúc tốt đẹp từ các con đây.

IV. Đánh giá cuối ngày

*** Thứ tư, ngày 22 tháng 1 năm 2025**

HDH: Làm quen chữ b,d,đ

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b, d, đ, Trẻ nhận biết được đặc điểm cấu tạo chữ b, d, đ
- Rèn kỹ năng phát âm đúng, phân tích, so sánh, và phân biệt chữ cái b, d, đ , Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia vào hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Giáo án, giáo án điện tử, Ti vi, Máy vi tính, Que chỉ, Thẻ chữ b, d, đ to của cô.

3. Đồ dùng của trẻ:

- Nhạc bài hát “Trời nắng, trời mưa”, Sắp đến tết rồi”
- Rổ đựng thẻ chữ cái b, d, đ và một số chữ khác.
- Xúc xắc có gắn chữ b, d, đ và một số chữ cái và chữ số khác.
- Bảng quay hai mặt, tranh chơi trò chơi, chữ cái rời.

III. Tiến hành

HD 1: Gây hứng thú

- Cô cho trẻ vận động theo nhạc bài hát “sắp đến tết rồi”

- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát

HD 2: Dạy trẻ làm quen chữ cái b, d, đ

1. Làm quen chữ cái b

- Cho trẻ quan sát hình ảnh bánh trung

+ Cô có hình ảnh gì đây?

+ Bánh trung có ở dịp nào?

+ Dưới hình ảnh bánh trung cô có từ “Bánh trung”

+ Mời cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần.

+ Yêu cầu trẻ tìm chữ cái đã học có trong từ “bánh trung” và phát âm.

=> Cô động viên, khen trẻ.

+ Cô giới thiệu đây là chữ b in thường. Cô phát âm trước 3 lần, mời cả lớp cùng phát âm 3 lần

+ Mời từng tổ phát âm.

+ Mời cả lớp cùng phát âm.

+ Mời cá nhân phát âm

+ Mời nhóm phát âm và cho cả lớp phát âm lại.

=> Cô động viên khen trẻ.

+ Yêu cầu trẻ tìm chữ b trong rô giơ lên và phát âm.

+ Nhận xét đặc điểm của chữ b: chữ b có đặc điểm gì? Gồm mấy nét?

+ Cô khái quát lại trên máy tính chữ b gồm 2 nét: Một nét xoắn thẳng và 1 nét cong tròn phía dưới bên phải.

+ Cô giới thiệu chữ b: Chữ b in thường, chữ b in hoa và chữ b viết thường, cho trẻ phát âm.

*** Làm quen chữ cái d:**

- Cho trẻ quan sát hình ảnh dán hoa

+ Cô có hình ảnh gì đây?

+ Dán hoa để làm gì ?

+ Dưới hình ảnh dán hoa cô có từ “dán hoa”

+ Mời cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần.

+ Yêu cầu trẻ tìm chữ cái thứ tư trong từ “dán hoa”.

=> Cô động viên, khen trẻ.

- Cô giới thiệu chữ d, cô phát âm 3 lần.

+ Mời cả lớp, từng tổ phát âm, các bạn nam, nữ phát âm.

+ Cô mời cá nhân trẻ phát âm.

=> Cô động viên khích lệ trẻ.

+ Yêu cầu trẻ tìm chữ cái d có trong rô của mình và phát âm.

+ Nhận xét đặc điểm chữ d, chữ d gồm mấy nét? Đó là những nét nào?

+ Cô khái quát lại đặc điểm chữ d trên máy: gồm 2 nét: Một nét cong tròn phía dưới bên trái và 1 nét sổ thẳng bên phải

+ Mời đại diện 2 - 3 trẻ nhắc lại đặc điểm cấu tạo chữ d.

=> Cô động viên khen trẻ.

- Giới thiệu chữ d in hoa, in thường, viết thường tuy cách viết khác nhau nhưng đều được phát âm là d.

* So sánh chữ b, d

+ Giống nhau ở điểm nào?

+ Khác nhau ở điểm nào?

=> Cô khái quát lại trên máy: chữ b, d giống nhau: Cả hai chữ đều có một nét cong tròn bên trái, nét sổ thẳng bên phải, khác nhau ở điểm: chữ b có 1 nét sổ thẳng bên trái và 1 nét cong tròn phía dưới bên phải còn chữ d 1 nét sổ thẳng bên phải và 1 nét cong tròn phía dưới bên trái.

* Làm quen chữ cái đ:

Cô thêm nét ngang lên trên nét sổ thẳng của chữ d

Có bạn nào đã biết chữ này chưa?

- Cô giới thiệu chữ đ, cô phát âm 3 lần.

+ Mời cả lớp, từng tổ phát âm, cá nhân phát âm.

=> Cô động viên khích lệ trẻ.

+ Yêu cầu trẻ tìm chữ cái đ có trong rô của mình và phát âm.

+ Nhận xét đặc điểm chữ đ, chữ đ gồm mấy nét? Đó là những nét nào?

+ Cô khái quát lại đặc điểm chữ đ trên máy: gồm 3 nét: Một nét cong tròn bên trái và 1 nét sổ thẳng bên phải và một nét ngang

+ Mời đại diện 2 - 3 trẻ nhắc lại đặc điểm cấu tạo chữ đ.

=> Cô động viên khen trẻ.

- Giới thiệu chữ đ in hoa, in thường, viết thường tuy cách viết khác nhau nhưng đều được phát âm là đ.

- Chúng mình vừa được làm quen những chữ cái gì?

HĐ 3: Củng cố

- Trò chơi 1: Chơi cùng xúc xắc.

+ Cách chơi: Trên màn hình có các con xúc xắc, khi xúc xắc quay dừng lại ở chữ cái nào thì các con phải nhanh tay tìm xúc xắc có chữ cái đó giơ lên và phát âm. Thi xem ai tìm nhanh và đúng.

Cô tổ chức cho trẻ chơi và cho trẻ phát âm.

Cô nhận xét động viên, khen trẻ.

- Trò chơi 2: “Thử tài của bé”

Cách chơi: Cô mời 3 đội lên chơi, mỗi đội có 6 bạn. Cô có các bức tranh về các loài hoa được trưng bày dịp tết, dưới mỗi bức tranh là từ tương ứng và từ còn thiếu. Nhiệm vụ của 3 đội là nhảy lò cò lên tìm chữ cái còn thiếu trong từ và gắn vào trong từ tương ứng còn thiếu. Sau đó quay về chỗ cho bạn tiếp theo lên tìm.

Luật chơi: Khi lên tìm chữ các con phải nhảy lò cò, mỗi lần lên mỗi bạn chỉ được tìm chữ cái còn thiếu trong 1 bức

tranh. Trò chơi kết thúc đội nào tìm và gắn được nhiều chữ cái còn thiếu hơn đội đó giành chiến thắng.
Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét, tuyên dương trẻ.
+ Trẻ làm các chú Thỏ dạo chơi ngoài trời hát bài “Trời nắng, trời mưa”.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

***Thứ năm, ngày 23 tháng 1 năm 2025**

HDH: Số 9 tiết 1

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ tạo nhóm đến 9, nhận biết nhóm đồ dùng có số lượng 9, nhận biết số 9 .
- Rèn óc quan sát, khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Có ý thức chăm sóc bảo vệ cây xanh

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 9 bình tưới, 9 cây hoa, 2 thẻ số 9 và các thẻ số trong phạm vi 9.
- 1 số nhóm đồ dùng có số lượng 9 đặt xung quanh lớp.

III. Tiến hành

1. HD1: Ôn luyện đếm đến 8

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Cho trẻ đi thăm vườn cây của lớp
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng có số lượng theo yêu cầu của cô (5, 6, 7,8): Cây xanh, cây hoa, cây rau
- Cả lớp kiểm tra kết quả và đặt thẻ số tương ứng.

2. HD2: Tạo nhóm và đếm đến 9. Nhận biết số 9

- Trẻ đi lấy đồ dùng về tổ.
- Cho trẻ xếp tất cả số bình tưới theo hàng ngang từ trái sang phải
- Xếp 8 cây hoa trên bình tưới theo tương 1-1 từ trái sang phải
- So sánh số lượng 2 nhóm. Nhóm nào có số lượng nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?

- Nhóm nào có số lượng ít hơn? Vì sao?
- Muốn 2 nhóm có số lượng bằng nhau thì phải làm gì?
- Cho trẻ thêm 1 cây hoa. So sánh 2 nhóm, đếm số lượng của 2 nhóm.
- Cá nhân, tổ, cả lớp đếm.
- Có 9 cây hoa và 9 bình tưới sẽ tương ứng với số mấy ?
- Bạn nào biết số 9?
- Cô giới thiệu số 9 và yêu cầu tổ, nhóm, cá nhân đọc số 9
- Mời trẻ đặt thẻ số tương ứng bình tưới và cây hoa
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng, đồ chơi cho đủ số lượng = 9 để trên bàn và đặt số tương ứng.
- Bớt dần số lượng cây hoa theo yêu cầu của cô và đặt thẻ số tương ứng (Bớt 2, 4, 5, 6)
- Đếm số lượng bình tưới còn lại và cất vào rổ.
- Khi nào thì dùng số 9?
- Cho trẻ lên nhật số 9 đọc và cất đi

3. HD3: Ôn luyện

- TC1: Kết bạn
- + Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh thì trẻ kết bạn theo yêu cầu của cô. Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi (Kết 9 bạn, kết 8 bạn)
- TC2: Bé tô thêm cho đủ số lượng
- + Cách chơi: Mỗi trẻ 1 bức tranh về cây hoa, trẻ tô thêm số lượng cây hoa cho đủ bằng 9

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

***Thứ sáu, ngày 24 tháng 1 năm 2025**

Hoạt động học: Làm bao lì xì (EDF)

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu

- S – Khoa học: Đặc điểm, cấu tạo, công dụng của bao lì xì.
- T – Công nghệ: Sử dụng loa, máy tính, tivi...

- A – Nghệ thuật: Trang trí bao lì xì
- M – Toán: Hình vuông, hình chữ nhật

II. Chuẩn bị.

- Chuẩn bị của cô Bản thiết kế mẫu bao lì xì. Máy tính, loa, tivi, nhạc bài hát “Bao lì xì đỏ”.
- Chuẩn bị của trẻ Giấy màu, bìa các loại Màu sáp, keo dán, kéo, bút chì, băng dính, khăn lau.
- Một số bài hát về Tết.

III. Tiến hành

1. HD1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.

- Cô và trẻ chơi trò chơi “Áo thuật” (Úm ba la xì bùa)2 – xuất hiện bao lì xì
- + Hỏi trẻ cô có gì đây?
- + Con thấy bao lì xì của cô như thế nào? (màu đỏ(vàng, xanh); hình chữ nhật (vuông); có hoa, chữ, con vật...)

2. HD 2: Thảo luận và lên kế hoạch hoạt động

- + Hôm trước cô còn nhớ chúng mình có một lời hứa với bạn Thỏ đấy. Ai còn nhớ không là gì nhỉ? (Làm lì xì tặng bạn Thỏ)
- + Vậy bây giờ cô muốn nghe chia sẻ của các con về ý tưởng làm bao lì xì của mình nhé!
- + Con sẽ làm bao lì xì như thế nào?
- + Các con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để làm?
- + Con dùng gì để dán các cạnh với nhau?
- + Con muốn làm bao lì xì hình gì?
- + Con trang trí bao lì xì với những họa tiết gì?

3. HD 3: Thiết kế

- + Những ý tưởng của các con đều rất thú vị, bây giờ các con hãy thiết kế bao lì xì theo ý tưởng mà các con thích nhé!
- + Trẻ về bàn ngồi thiết kế
- Quá trình trẻ thiết kế cô bao quát, gợi ý, giúp đỡ trẻ

4. HD 4: Chế tạo

- Lắng nghe! Lắng nghe! Các con ơi cô thấy các nhóm cơ bản đã hoàn thiện bản thiết kế của mình rồi. Bây giờ các nhóm hãy thảo luận để chọn ra một bản thiết kế mà các con thấy hợp lý nhất để làm bản thiết kế chung cho cả nhóm nhé. Cô mời 3 bạn đại diện cho 3 tổ sẽ lên lấy nguyên liệu về để chúng mình sẽ cùng nhau chế tạo ra những chiếc lì xì thật đẹp nào
- Quá trình trẻ chế tạo cô bao quát, gợi ý, giúp đỡ trẻ

5.HD 5: Đánh giá

- Cô tập trung trẻ, cho trẻ giới thiệu về sản phẩm đã làm được (Cô thấy các con đều chế tạo được những bao lì xì rất độc đáo và sáng tạo. Cô khen các con!)
- + Cô mời đại diện các tổ sẽ giới thiệu về chiếc lì xì của tổ mình (Giới thiệu cách làm, cách trang trí...)
- + Bao lì xì của các con có giống với bản vẽ thiết kế không?
- + Con có muốn thay đổi bao lì xì của mình không?

- + Con làm bao lì xì bằng cách nào?
- + Con trang trí họa tiết gì cho bao lì xì?
- + Bao lì xì của con có đựng được tiền không?
- Cô nhận xét chung. Cho trẻ mang bao lì xì đi tặng.

IV. Đánh giá cuối ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Tuyền

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 19:40 09/02/2025
bởi Nguyễn Thị Lan Hương (31313317_huongnhd) – Trường Mầm non Trường Thọ